

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20 -7-2021

V/v: Ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Trường.

Ông Nguyễn Văn Bốn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Nh, sinh năm 1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2 xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Xóm 1, xã C, huyện B, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Th, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm 2, xã A, huyện G, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Lưu Thị Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Ngọc Th tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được UBND xã A cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29- 10- 2018. Vợ chồng phát sinh nhân mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hòa hợp. Vợ

chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2019. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Th, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên chị xin ly hôn anh Phạm Ngọc Th.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Như Q, sinh ngày 07- 08- 2019. Hiện nay cháu Q đang ở với chị Nh. Khi ly hôn, chị nhận trực tiếp nuôi con, chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Đối với anh Phạm Ngọc Th: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Th nhưng anh Th không trình bày quan điểm và không đến của Tòa án để làm việc.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã A, huyện Giao Thủy; Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, nuôi con chung như chị Lưu Thị Nh trình bày là đúng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho ly hôn giữa chị Lưu Thị Nh và anh Phạm Ngọc Th. Căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; giao con chung Phạm Như Q cho chị Nh tiếp tục trực tiếp nuôi con dưỡng, chấp nhận nguyện vọng của chị Nh không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con cho anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lưu Thị Nh có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; bị đơn anh Phạm Ngọc Th được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự đủ cơ sở xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Nh và anh Phạm Ngọc Th kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của chị Nh và anh Th không có hạnh phúc, đã sống ly thân trong thời gian dài, anh Th không đến Tòa án để làm việc, không tham gia hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Lưu Thị Nh và anh Phạm Ngọc Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lưu Thị Nh và anh Phạm Ngọc Th, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Xác định vợ chồng của của chị Lưu Thị Nh và anh Phạm Ngọc Th có 01 con chung là Phạm Như Q sinh ngày 07- 08- 2019. Xét yêu cầu của đương sự, nguyện vọng của con chung và điều kiện nuôi con chị Nh; căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; đủ cơ

sở giao con Phạm Như Q cho chị Nh tiếp tục trực tiếp nuôi con; chấp nhận sự tự nguyện của chị Nh không yêu cầu anh Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị Nh.

[4] Về án phí: Chị Lưu Thị Nh là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Lưu Thị Nh và anh Phạm Ngọc Th.

2. Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Căn cứ các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; giao cho chị Lưu Thị Nh tiếp tục trực tiếp nuôi con Phạm Như Q, sinh ngày 07-8-2019. Anh Phạm Ngọc Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lưu Thị Nh nhưng có quyền chăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc: Chị Lưu Thị Nh phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0003998 ngày 27- 4- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Chị Lưu Thị Nh đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- UBND xã A: 01 bản;
- Các đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên